TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 48/2024/QĐ-TA	*TP. Yên Bái, ngày 29 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Ông Bùi Quang Trung.

2. *Thư ký phiên họp:* Bà Hà Thị Mai Huế

Ngày 29 tháng 8 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 48/2024/QĐ-TA ngày 20 tháng 8 năm 2024, đối với:

Họ và tên: Nguyễn Đức T1, tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 10 tháng 4 năm 1975; CCCD số 015075006749 cấp ngày 09-01-2024, nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 8/12; quê quán: V, V, Hưng Yên; nơi ĐKHKTT: Thôn Y, xã M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Không; con ông: Nguyễn Đức H (đã chết); con bà: Lê Thị K, sinh năm 1934; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 27-5-2016 bị Tòa án nhân dân thành phố yên bái xử phạt 09 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" (tại Bản án số 40/2016/HSST) . Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Hoàng Thanh - Cán bộ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái: Bà Lương Chi Phương - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện: Nguyễn Đức T1 là đối tượng nghiện chất ma túy từ năm 2002. Ngày 01-8-2024, Công an phường Y, thành phố Y tiến hành xét nghiệm chất ma túy có trong cơ thể Nguyễn Đức T1, kết quả xét nghiệm dương tính. Cùng ngày, Công an phường Y có văn bản gửi Trung tâm Y tế thành phố Y, tỉnh Yên Bái xác định tình trạng nghiện ma túy cho T1. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 01-8-2024 của Trung tâm y tế thành phố Y đã xác định Nguyễn Đức T1 có nghiện ma túy (loại Heroine). Nguyễn Đức T1

cũng thừa nhận bản thân vẫn thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy, lần gần nhất vào ngày 31-7-2024. Tại Bản cam kết đề ngày 01-8-2024, Nguyễn Đức T1 cam kết đăng ký cai nghiện tự nguyện trong 05 ngày làm việc sau khi có kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy, nếu không thực hiện biện pháp cai nghiện tự nguyện thì sẽ chịu mọi hình thức cai nghiện theo quy định của pháp luật. Sau khi viết bản cam kết thực hiện cai nghiện tự nguyện, Nguyễn Đức T1 có đơn đề nghị cơ quan công an tạo điều kiện cho T1 đi cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc tỉnh Yên Bái do T1 không có nơi cư trú ổn định, không có khả năng để cai nghiện tự nguyện.

Ủy ban nhân dân phường Y, thành phố Y đã lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với hành vi không đăng ký cai nghiện tự nguyện của T1. Đồng thời, Ủy ban nhân dân phường Y đã lập hồ sơ đề nghị đưa T1 vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc và thông báo cho người bị đề nghị được biết để họ thực hiện quyền đọc hồ sơ. Sau đó, hồ sơ đã được gửi cho Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Ngày 15-8-2024, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Y, tỉnh Yên Bái ban hành Công văn số 254/LĐTBXH-TNXH chuyển hồ sơ đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đức T1.

Tại phiên họp:

Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Y giữ nguyên đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đức T1 với thời gian là 24 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án là đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án giải quyết theo hướng chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố Y, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đức T1 với thời gian là 24 tháng.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính; sau khi nghe ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, người bị đề nghị và đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, có đủ cơ sở để xác định:

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính được lập đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Điều 96, Điều 103 Luật xử

lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020; Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021; Điều 41 Nghị định số 116/NĐ-CP ngày 21-12-2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. Người bị đề nghị đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên họp không có lý do chính đáng. Căn cứ khoản 2 Điều 20 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13-12-2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

Theo các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện, Nguyễn Đức T1 là đối tượng nghiện chất ma túy từ năm 2002. Ngày 01-8-2024, Công an phường Y, thành phố Y tiến hành xét nghiệm chất ma túy có trong cơ thể Nguyễn Đức T1, kết quả xét nghiệm dương tính. Cùng ngày, Công an phường Y có văn bản gửi Trung tâm Y tế thành phố Y, tỉnh Yên Bái xác định tình trạng nghiện ma túy cho T1. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 01-8-2024 của Trung tâm y tế thành phố Y đã xác định Nguyễn Đức T1 có nghiện ma túy (loại Heroine). Tại Bản cam kết đề ngày 01-8-2024, Nguyễn Đức T1 cam kết đăng ký cai nghiện tự nguyện trong 05 ngày làm việc sau khi có kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy, nếu không thực hiện biện pháp cai nghiện tự nguyện thì sẽ chịu mọi hình thức cai nghiện theo quy định của pháp luật. Sau khi viết bản cam kết thực hiện cai nghiện tự nguyện, Nguyễn Đức T1 có đơn đề nghị cơ quan công an tạo điều kiện cho T1 đi cai nghiện tại cơ sở cai nghiện bắt buộc tỉnh Yên Bái do T1 không có nơi cư trú ổn định, không có khả năng để cai nghiện tự nguyện nên đã vi phạm khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma tuý. Bản thân T1 nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe của bản thân và hành vi sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Do đó, việc đưa Nguyễn Đức T1 vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc là cần thiết.

Quá trình lập hồ sơ, Nguyễn Đức T1 đã tự nguyện khai báo về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý nên cho hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Xét đề nghị của đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Y; Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái tại phiên họp về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đức T1 với thời hạn 24 tháng là phù hợp, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

Căn cứ khoản 2 Điều 9; Điều 95; Điều 96; Điều 105 và Điều 110 Luật Xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020;

Căn cứ khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định số 116/NĐ-CP ngày 21-12-2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Căn cứ Căn cứ khoản 2 Điều 20; Điều 23 và Điều 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đức T1.

2. Thời gian chấp hành tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc là: 24 tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi Cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Nguyễn Đức T1 có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án. Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái có quyền kháng nghị trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Y phối hợp với Công an thành phố Y có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND TP Yên Bái;
- Công an TP Yên Bái;
- Phòng LĐTB và XH TP Yên Bái;
- UBND p. Yên Thịnh; TP. Yên Bái;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ; TA.

THẨM PHÁN

Đã ký

Bùi Quang Trung